

Số: 103./2022/CV-SMT

TP.HCM, ngày 09 tháng 03 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần SAMETEL**
 - Mã chứng khoán: **SMT**
 - Địa chỉ: KCN Long Thành, Đường số 1, Xã Tam An, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
 - Điện thoại liên hệ: 028 35513733 Fax: 028 35515164
 - E-mail: cbtt@sametel.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin Dự thảo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/03/2022 tại đường dẫn <https://sametel.com.vn/tai-lieu-dhcd.htm>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Tài liệu đính kèm:

- Bộ dự thảo tài liệu ĐHDCĐ thường niên 2022.

Người đại diện pháp luật



Nguyễn Thiện Cảnh



CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

A KCN Long Thành, đường số 1, xã Tam An, huyện Long Thành, Đồng Nai

T (028) 35513733

W www.sametel.com.vn

E cbtt@sametel.com.vn



DỰ THẢO

TÀI LIỆU HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Đồng Nai, ngày 01 tháng 03 năm 2022

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Thời gian : Từ 8 giờ 00 phút sáng ngày 29/03/2022 (Thứ ba).

Địa điểm : Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Sametel (Số 07-09, đường số 07, Khu đô thị Sala, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh).

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHI TIẾT
Trước 8h00	Đón tiếp và nhận đăng ký của Cổ đông dự Đại hội
8h00 - 8h30	I. Nghi thức Đại hội:
	1. Tuyên bố lý do.
	2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
	3. Thông qua Đoàn Chủ tọa, các Ban chuyên trách và Thư ký tại Đại hội.
	4. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.
8h30 - 10h00	5. Thông qua Chương trình Đại hội.
	II. Nội dung Đại hội:
	1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2021, kế hoạch năm 2022
	2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021
	3. Thông qua Báo cáo năm của Ban Kiểm soát năm 2021
4. Báo cáo nội dung các Tờ trình về việc: <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021; - Thông qua kế hoạch SX KD năm 2022; - Bổ sung ngành nghề kinh doanh; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 - Miễn chào mua công khai; - Phương án đầu tư nhà máy sản xuất đèn Sola tại CCN Thăng Hải; - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. 	
5. Thảo luận.	
10h00 - 10h30	IV. Biểu quyết
	1. Hướng dẫn biểu quyết
	2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
10h30 - 10h45	3. Tiến hành biểu quyết thông qua nội dung các tờ trình.
	Giải lao

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHI TIẾT
10h45 - 11h00	III. Công bố kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử.
11h00 - 11h20	IV. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
11h20 - 11h30	V. Bế mạc Đại hội.

Ghi chú: Nội dung chương trình có thể điều chỉnh cập nhật, Quý cổ đông vui lòng theo dõi Tài liệu Đại hội được cập nhật trên website Công ty: <https://sametel.com.vn/>

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mai Long

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Sametel và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Sametel.
- Căn cứ Nghị quyết 28 số 15/2022/NQ-HĐQT ngày 07/03/2022 và Thông báo ngày 09/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Thông báo về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Hội đồng quản trị (“HDQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“Đại hội”) như sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội của Công ty Cổ phần Sametel diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCD thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCD, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Sametel và khách mời tham dự Đại hội của Công ty Cổ phần Sametel.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCD thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Sametel vào ngày **29/03/2022**.

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 4. Thành phần tham dự Đại hội

1. Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại **ngày đăng ký cuối cùng 03/03/2022** do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự Đại hội.



2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty.
3. Khách mời tại Đại hội:
 - Là các khách có liên quan được mời và các thành viên giữ chức danh quản lý của Công ty, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
 - Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Quyền của cổ đông:
 - a. Được trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp. Văn bản ủy quyền phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp.
 - b. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
 - c. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền (gọi tắt là cổ đông, đại diện cổ đông) đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết / bầu cử tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết / bầu cử trước đó không thay đổi.
2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, quy định của Ban Tổ chức (đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra dịch Covid-19 (nếu có), đầy đủ giấy tờ tùy thân; v.v...) và yêu cầu của Chủ tọa điều hành Đại hội;
 - b. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Thư mời họp, CMND/Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền tham dự Đại hội) để làm thủ tục đăng ký tham dự với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và sẽ được Ban gửi lại:
 - Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông.
 - Một (01) Phiếu biểu quyết về những vấn đề cần thông qua.
 - Một (01) Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 6. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập.
2. Đoàn Chủ tọa bao gồm 1 Chủ tọa và 01 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc các trường hợp khác theo quy định tại Điểm a và Điểm b – Khoản 2 – Điều 19 Điều lệ Công ty.



3. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- Giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tọa để Đại hội biểu quyết;
- Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;
- Điều khiển Đại hội theo chương trình và Quy chế đã được Đại hội thông qua;
- Phân công, giới thiệu đại diện thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;
- Hướng dẫn Đại Hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại Hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại Hội;
- Chủ trì việc bầu cử: Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu; giải quyết khiếu nại về bầu cử (nếu có);
- Quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông;
- Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
- Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội bao gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên (nếu thấy cần thiết), do Hội đồng quản trị thành lập vào do Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:
 - Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ các giấy tờ của cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội;
 - Gửi tài liệu Đại hội và Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết cho cổ đông hoặc đại diện cổ đông;
 - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội đồng cổ đông chính thức tiến hành.

Điều 8. Thư ký Đại hội

1. Thư ký của Đại hội do Chủ tọa cử, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Thư ký:
 - Ghi chép và lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

Điều 9. Ban kiểm phiếu



1. Ban Kiểm phiếu của Đại hội bao gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên, do Chủ tọa đề nghị và trình Đại hội đồng cổ đông bầu.
2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bỏ phiếu, bầu cử của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông;
 - Tổ chức kiểm Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề biểu quyết tại Đại hội;
 - Lập Biên bản kiểm phiếu, Biên bản bầu cử;
 - Báo cáo Đại hội kết quả kiểm phiếu các nội dung đã biểu quyết, kết quả bầu cử và chuyển kết quả biểu quyết cho Thư ký Đại hội.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Ban Giám sát

- Quan sát diễn biến của Đại hội;
- Giám sát quá trình biểu quyết và bầu cử của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông và giám sát quá trình kiểm phiếu.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHDCĐ;
2. Chỉ có cổ đông và đại diện cổ đông mới được tham gia thảo luận;
 - Cổ đông trước khi tham dự Đại hội hoặc tại Đại hội nếu muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký trước nội dung phát biểu với Ban Tổ chức Đại hội và phải được sự chấp thuận của Chủ tọa.
 - Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.
3. Giải đáp ý kiến của cổ đông hoặc đại diện cổ đông
Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông và đại diện cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông và đại diện cổ đông
4. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết – Bỏ phiếu bầu cử tại Đại hội

1. Cách thức biểu quyết

Cổ đông, đại diện cổ đông chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội

Lưu ý:

- Cổ đông, đại diện cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại



diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông, đại diện cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điều b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020)

2. Hình thức biểu quyết:

- Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: đối với các nội dung được liệt kê trong Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết sẽ đính kèm trong bộ tài liệu gửi cho cổ đông khi tham dự Đại hội.
- Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: đối với tất cả các nội dung khác trong chương trình cần thông qua biểu quyết của cổ đông tại Đại hội.

3. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

Kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu ghi nhận, báo cáo Chủ tọa và công bố trước Đại hội.

4. Cách thức bỏ phiếu bầu cử: Được quy định cụ thể tại Quy chế bầu cử

Điều 13. Thông qua các quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua theo quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty cổ phần Sametel ban hành ngày 15 tháng 10 năm 2021.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế này được trình cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Sametel biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Mai Long

GIẤY ỦY QUYỀN

(V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022)

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân/tổ chức:
CMND/CCCD/Hộ chiếu/CNĐKDN số:.....
Ngày cấp:Nơi cấp:
Mã cổ đông:
Địa chỉ:
Điện thoại: Email:
Số cổ phần đại diện/sở hữu:(Bằng chữ:cổ phần)

2. BÊN NHÂN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân:
CMND/CCCD/Hộ chiếu/CNĐKDN số:.....
Ngày cấp:Nơi cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại: Email (*):
Số cổ phần được ủy quyền:(Bằng chữ:cổ phần)

Lưu ý: Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông vui lòng ủy quyền cho lãnh đạo của Công ty theo danh sách dưới đây:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
01	Ông Nguyễn Thiện Cảnh	TV. HĐQT, Tổng Giám Đốc		
02	Ông Nguyễn Lê Văn	Thành viên HĐQT		

Cách ghi:

- Ủy quyền cho một người (đối với cổ đông là cá nhân): Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu;
- Ủy quyền cho nhiều người (đối với cổ đông là tổ chức): Cổ đông là tổ chức được ủy quyền cho tối đa 03 người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên.

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

- Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự đại hội trực tuyến và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.
- Giấy Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức đại hội của Công ty Cổ phần Sametel năm 2022.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Sametel.

BÊN ỦY QUYỀN

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

Ghi chú: Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực khi được gửi về Ban tổ chức trước lúc Đại hội khai mạc chính thức.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Thay mặt HĐQT Công ty Cổ phần SAMETEL, Tổng Giám đốc xin báo cáo Quý Cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT **BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2021**

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Kết quả kinh doanh năm 2021

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021			So với năm 2020	
	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện	%TH/KH năm	TH 2020	Tỷ lệ %
Doanh thu thuần [tỷ đồng]	400,00	401,07	100,00%	356,186	112,30%
Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	8,00	3,01	37,50%	3,79	79,16%
Chi phí khấu hao TSCĐ [tỷ đồng]	8,28	7,79	94,08%	6,70	116,27%

- Dự kiến doanh thu cả năm 2021 theo ngành:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	So với năm 2020	
	Thực hiện	Thực hiện	Tỷ lệ % (2021/2020)
Điện	161,590	49,769	324,68%
- Tủ điện, hộp điện kế	31,846	42,960	74,13%
- Thương mại	129,744	6,809	1.905,48%

Viễn thông	189,486	119,450	118,63%
- Tủ quang, hộp quang...	6,750	2,572	262,44%
- Dây thuê bao quang	122,384	100,730	121,50%
- Thương mại	60,352	16,148	373,74%
Solar	34,221	184,085	18,59%
- Thi công, lắp đặt	12,000	50,350	23,83%
- Phụ kiện nhôm	1,802	9,410	19,15%
- Thương mại	20,419	124,325	16,42%
Solar _bán điện	6,540	0,450	1.453,28%
Trần nhôm	8,437	1,848	456,56%
Khác (DV tư vấn, v.v)		0,583	
Tổng cộng	400,274	356,186	112,38%

2. Đánh giá chung về tình hình kinh doanh

- Thị trường viễn thông: duy trì ổn định với các đơn hàng lớn, trúng thầu từ đầu năm, tuy biên lợi nhuận không còn nhiều nhưng đem lại cho công ty dòng tiền và doanh thu ổn định.

- Điện lực: các dự án trong ngành điện đều bị gián đoạn, triển khai chậm, thậm chí một số tỉnh dừng không triển khai trong vài tháng do tác động của dịch bệnh, làm ảnh hưởng đến các đơn hàng đã ký nhưng không thể thực hiện được.

- Solar: thị trường hoàn toàn chững lại do việc chính phủ chưa có chính sách, cơ chế mới cho thị trường năng lượng mặt trời áp mái.

Năm 2021 là một năm đầy khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, trong bối cảnh như vậy, công ty đã đẩy mạnh các hoạt động thương mại nhằm đạt kế hoạch mục tiêu doanh thu đã đề ra, đồng thời giữ vững được độ rộng của thị trường.

=> Doanh thu năm 2021 tăng so với năm 2020 tuy nhiên lợi nhuận không tăng tương ứng nguyên nhân chủ yếu là do:

- ✓ Doanh thu thương mại chiếm tỷ trọng cao tuy nhiên biên lợi nhuận gộp của ngành hàng này rất thấp thậm chí không có, một số hợp đồng thực hiện chỉ nhằm duy trì sự tăng trưởng của doanh thu
- ✓ Chi phí đầu vào tăng cao do sự thiếu hụt của nguồn cung, chuỗi cung ứng trong nước và trên toàn thế giới bị đứt gãy.
- ✓ Chi phí vận chuyển, chi phí 1 số loại vật tư chính như nhựa, dây thép tăng.
- ✓ Phát sinh chi phí phòng chống dịch.

3. Công tác tài chính

a/ Nợ phải thu

Nợ phải thu quá hạn: 11,017 tỷ đồng, chiếm 8,49% tổng số phải thu.

+ Số phải thu tại 01/01/2021	42,399 tỷ
+ Số phải thu phát sinh năm 2021	452,636 tỷ
+ Số đã thu năm 2021	365,200 tỷ
+ Số còn phải thu tại ngày 31/12/2021	129,835 tỷ
Trong đó: Nợ trong hạn	118,818 tỷ
Nợ quá hạn đến 30 ngày	6,753 tỷ
Nợ quá hạn đến 60 ngày	3,184 tỷ
Nợ quá hạn đến 120 ngày	0,302 tỷ
Nợ quá hạn trên 120 ngày	0,778 tỷ

Nợ quá hạn tập trung một số khách hàng chính là:

- Nhóm VNPT: 0,198 tỷ
- Nhóm Điện lực: 0,546 tỷ
- Vinacap: 0,522 tỷ
- FPT: 8,520 tỷ

b. Vay Ngân hàng và nợ thuê tài chính

DVT: tỷ đồng

Khoản mục	Số dư 01/01/2021	Phát sinh năm 2021		Số dư 31/12/2021
		Tăng	Giảm	
Nợ vay	51,289	220,129	210,261	61,157
- Nợ vay ngắn hạn	45,601	198,587	204,067	40,121
- Nợ vay dài hạn	5,688	13,130	2,406	16,412
Nợ thuê tài chính		8,412	3,788	4,624

(*): Khoản nợ vay dài hạn bao gồm:

- Nợ vay đầu tư hệ thống solar ở An Thiên Lý: 7,746 tỷ
- Nợ vay đầu tư hệ thống solar ở Trung Thành: 8,021 tỷ
- Nợ vay đầu tư xe ô tô: 0,645 tỷ

Khoản mục	Năm 2021	Năm 2020
Lãi vay	4,046	3,039

Lãi vay năm 2021 tăng so với năm 2020 là do có khoản vay 13 tỷ trung dài hạn phát sinh trong năm 2021.

4- Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, Ban KS

TT	Khoản mục	Được trích	Đã thực chi	Còn lại
1	Quỹ thù lao	716.000.000	380.000.000	336.000.000

Quỹ thù lao: hàng tháng tạm chi, kết thúc năm tài chính sẽ chi hết số còn lại.

Quỹ tiền lương CBCNV được chi theo hợp đồng lao động đã ký kết với NLD.

4. Công tác đầu tư nâng cao năng lực sản xuất

STT	Dự án đầu tư	ĐVT	Tổng mức đầu tư	Giá trị đã thực hiện	Giá trị hình thành TSCĐ	Ghi chú
I	Dự án chuyển tiếp					
1	Xe ô tô	Tỷ đồng	1,300	1,176	1,176	Đã hoàn thành
2	Hệ thống điện mặt trời	Tỷ đồng	12,000			
	Cộng I	Tỷ đồng	13,300	1,176	1,176	
		USD				
II	Dự án năm 2021					
1	Hệ thống điện mặt trời	Tỷ đồng	48,000	19,500		Đang triển khai
2	Máy đột dập CNC (*)	USD	220.000			Đã ký hợp đồng
3	Thiết bị cho hoạt động O&M Solar, trong đó:	Tỷ đồng	0,650	0,673	0,673	Đã thực hiện
	- Máy scan nhiệt	Tỷ đồng		0,097	0,097	
	- Flycam nhiệt	Tỷ đồng		0,153	0,153	
	- Máy đo IV	Tỷ đồng		0,296	0,296	
	- Robot vệ sinh pin	Tỷ đồng		0,127	0,127	
4	Máy tạo dòng 1.000A (3 Pha)	Tỷ đồng	0,610			Không đầu tư
	Cộng II	Tỷ đồng	49,260	0,673	0,673	
		USD	220.000			
	TỔNG CỘNG	Tỷ đồng	62,560	1,849	1,849	
		USD	220.000			

(*): **Hệ thống điện mặt trời:** đang triển khai 2 dự án 1,6 Mw đầu tư bán điện ở Angimex.

5. Công tác khác

- Hoàn tất hồ sơ phát hành cho cổ đông hiện hữu, dự kiến nộp uỷ ban vào đầu tháng 01/2022.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022

1. Nhận định về môi trường kinh doanh và đánh giá thời cơ, thách thức năm 2022:

1.1. Về môi trường

Năm 2022 vẫn được xem là một năm đầy thách thức đối với doanh nghiệp khi mà đại dịch Covid vẫn chưa thể chấm dứt. Chuỗi cung ứng hàng hoá còn gián đoạn, đứt gãy ở phạm vi khu vực cũng như toàn cầu. Tuy nhiên, với định hướng bình thường mới thì ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới đều đưa ra các chính sách để phù hợp với việc ổn định và phát triển kinh tế trong tình hình dịch bệnh như hiện nay.

- Về kinh tế: Theo dự báo, tình hình tăng trưởng kinh tế thế giới sẽ chậm lại và có sự không đồng đều giữa các quốc gia. Riêng với Việt Nam, Quốc hội quyết định tốc độ tăng trưởng GDP là 6,0% - 6,5%, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI) khoảng 4%. Việc hoàn thành bao phủ vaccine giúp Việt Nam sớm quay trở lại với việc sản xuất kinh doanh, cắt giảm tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hoá và lao động trong nước, đồng thời đẩy mạnh các nguồn lực của xã hội, điều hành các chính sách tiền tệ, tài chính một cách linh hoạt, hiệu quả, đẩy mạnh đầu tư công, ... các động thái trên nhằm góp phần hỗ trợ nền kinh tế và phục hồi lại các hoạt động sản xuất kinh doanh. Sản phẩm ngành điện, viễn thông, solar cũng có điều kiện phát triển tốt.
- Về chính trị, xã hội: Bối cảnh đại dịch Covid – 19 đã cho thấy việc cải cách thể chế cũng như cải thiện môi trường kinh doanh luôn là vấn đề phải được quan tâm hàng đầu. Sau dịch nguồn cung ứng lao động dịch chuyển vì vậy một số địa bàn, ngành nghề khan hiếm đòi hỏi doanh nghiệp phải cân đối khi sử dụng. Ổn định chính trị, xã hội dẫn đến đầu tư nước ngoài vào Việt nam tăng.
- Về tâm lý xã hội: xu hướng tiêu dùng các sản phẩm xanh, sạch và bảo vệ môi trường, ngày càng được quan tâm vì vậy việc đầu tư vào các sản phẩm an toàn, thông minh, tiết kiệm, có tính thẩm mỹ và thân thiện với môi trường là cơ hội để phát triển các giải pháp về năng lượng điện. Cuộc chiến thương mại giữa các nước lớn cùng với thương hiệu quốc gia Việt nam được nâng cao sẽ tạo điều kiện cho việc xuất khẩu các ngành, hàng của Công ty.
- Về công nghệ: các giải pháp công nghệ thay đổi sang phương thức giao dịch trực tuyến nhiều hơn, ứng dụng công nghệ số, gia tăng các hoạt động hợp lý hoá với các công nghệ được kết nối và tự động hoá, dẫn đến tốc độ cao hơn, ít lãng phí hơn và thuận tiện hơn. Đòi hỏi doanh nghiệp phải nâng cao trình độ quản lý, kinh doanh bằng các giải pháp số hóa một cách nhanh chóng, hiệu quả phù hợp với thực tế doanh nghiệp.

1.2. Cơ hội

- Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ngành điện, viễn thông, xây dựng đô thị, công nghiệp, giao thông được đẩy mạnh sẽ mở ra thị trường lớn cho các sản phẩm của Công ty.
- Số lượng dự án Solar hiện hữu rất nhiều dẫn đến nhu cầu bảo trì bảo dưỡng rất lớn, bên cạnh đó là nhu cầu sử dụng các công nghệ tự động hoá – sản xuất robot pin - để thuận tiện và chủ động trong quá trình bảo trì bảo dưỡng.
- Việc bùng nổ về giao dịch trực tuyến cũng mở ra cho công ty một kênh bán hàng mới tới khách hàng thông qua các ứng dụng thương mại điện tử.

1.3. Thách thức

- Giá các nguyên vật liệu như sắt, thép, vật liệu xây dựng đều tăng cao.
- Cước vận tải đường biển tăng cao, thiếu hụt container ảnh hưởng lớn đến việc nhập khẩu hàng hoá, đồng thời đẩy giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao.
- Hiện nay vẫn chưa có chính sách, cơ chế mới cho thị trường năng lượng mặt trời sau ngày 31/12/2020, kể cả phương án đầu tư tự sử dụng điện.

1.4. Điểm mạnh

- Doanh nghiệp có nền tảng về hệ thống và nguồn nhân lực, có kinh nghiệm trong tổ chức quản lý sản xuất, hệ thống, thiết bị và cơ sở hạ tầng sẵn có để tính tới việc tận dụng và chuyển đổi sản xuất sản phẩm mới.
- Là doanh nghiệp sản xuất có uy tín cao trong ngành, đặc biệt là Điện lực và Viễn thông.
- Hệ thống quản trị, quy trình, tổ chức luôn được hoàn thiện liên tục để phù hợp với mục tiêu phát triển của công ty.

1.5. Điểm yếu

- Nguồn lực tài chính yếu.
- Nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu nghiên cứu phát triển và quản trị còn yếu và thiếu.
- Hệ thống công nghệ quản trị còn lạc hậu.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

Định hướng về chiến lược: Phát triển ổn định, đảm bảo thu nhập cho cán bộ, nhân viên và cổ tức cho cổ đông.

- Ngành Viễn thông: Chiến lược duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm truyền thống phục vụ thị trường trong nước, đồng thời mở rộng thị trường xuất khẩu ra bên ngoài; đầu tư nâng cấp thiết bị cho sản xuất đáp ứng nhu cầu xuất khẩu (sản phẩm mới và tăng chất lượng sản phẩm).
- Ngành điện:
 - + Mở rộng các sản phẩm cơ khí phục vụ ngành điện, trước mắt là sản phẩm tủ điện sắt sơn tĩnh điện cho xây dựng dân dụng, công nghiệp.
 - + Thực hiện việc cung cấp vật tư, thiết bị và thi công các dự án điện công nghiệp, dân dụng.
- Ngành Solar:
 - + Tiếp tục sản xuất các sản phẩm cho ngành solar và ngành điện.
 - + Đầu tư thiết bị, đội ngũ trở thành TOP nhà thầu O&M solar trong nước.
 - + Đầu tư phát triển hệ thống solar để bán điện cho khách hàng (EVN/ chủ mái).

+ Liên danh, hợp tác sản xuất tấm PV công nghệ mới để cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước.

Các chỉ tiêu KD

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Năm 2022</u>	<u>So với năm 2021</u>
- Doanh thu thuần [tỷ đồng]	726,70	181,67%
- Lợi nhuận trước thuế [tỷ đồng]	23,24	771,33%
- Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	18,59	616,67%
- Tỷ lệ chi trả cổ tức [%]	10%	
- Thù lao HĐQT, BKS [%/lợi nhuận trước thuế]	6%	
Thù lao sẽ thanh toán khi kết thúc năm tài chính.		
- Mức thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận: Theo quy định chung của Tập đoàn.		

Trong đó, cơ cấu doanh thu theo ngành như sau:

Đvt: tỷ đồng

Ngành/dòng sản phẩm	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ 2022/2021
Ngành Điện	188,535	161,590	116,67%
- Sản xuất tủ điện	83,000	31,846	260,63%
- Thi công xây lắp	65,535		
- Thương mại	40,000	129,744	30,83%
Ngành Viễn thông	249,665	189,486	131,76%
- Tủ quang, hộp quang...	10,345	6,750	153,26%
- Dây thuê bao quang	199,305	122,384	162,852%
- Thương mại	40,015	60,352	66,30%
Ngành Solar	288,500	34,221	843,05%
- Thi công, lắp đặt	130,000	12,000	1.083,33%
- Thương mại tấm PV	33,500	20,419	164,063%
- Solar bán điện	25,000	6,540	382,26%
- Solar bảo trì bảo dưỡng	84,000		
- Robot vệ sinh pin	16,000		
- Phụ kiện nhôm, thang máng cáp		1,802	
Trần nhôm		8,437	
Tổng cộng	726,700	400,274	181,55%

3. Kế hoạch đầu tư

Ngoài việc thực hiện các dự án chuyển tiếp từ các năm trước, kế hoạch đầu tư năm 2022 gồm:

TT	Dự án đầu tư	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Tổng mức đầu tư	Ghi chú
1	Hệ thống điện mặt trời áp mái	Tr.đồng	10	15,000	150,000	
2	Dây chuyền sơn tĩnh điện	Tr.đồng	1	10,000	10,000	
3	Đầu tư khác phục vụ sản xuất	Tr.đồng			3,000	
	Cộng I	Tr.đồng			163,000	

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022; Tổng Giám đốc báo cáo Quý cổ đông.

TP.HCM, ngày 29 tháng 03 năm 2022
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thiện Cảnh

Số: *BKS/SMT*

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên ngày tháng năm 2022

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Sametel. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình kiểm tra, giám sát hoạt động trong năm 2021 của Công ty Cổ phần Sametel như sau:

I. Thành phần Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024:

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông thành phần của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024 như sau:

- Ông Đào Ngọc Quyết (bổ nhiệm 01/09/2016 – 15/10/2021): Trưởng BKS
- Ông Lưu Nhật Huy (bổ nhiệm 22/03/2019 - 15/10/2021): Thành viên BKS
- Ông Tạ Thanh Hải (bổ nhiệm 22/03/2019 – 02/12/2020): Thành viên BKS
- Ông Phạm Quốc Việt (bổ nhiệm 05/03/2021 - 15/10/2021): Thành viên BKS
- Bà Nguyễn Thị Kiều Liên (bổ nhiệm 15/10/2021 – hiện nay): Trưởng BKS
- Ông Phạm Minh Vương (bổ nhiệm 15/10/2021 – hiện nay): Thành viên BKS
- Bà Phạm Thu Thảo (bổ nhiệm 15/10/2021 – hiện nay): Thành viên BKS

II. Hoạt động của Ban kiểm soát 2021:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát (BKS) đã lên kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp, trao đổi định kỳ hoặc bất thường theo nhiều hình thức đồng thời tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HĐQT); Ban điều hành (BDH) công ty năm 2021, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, BDH trong năm 2021;
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường (ngày 15/10/2021) đối với HĐQT và BDH;
- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2021 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp luật, điều lệ, quy chế Công ty.

Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

Qua quá trình giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo Tài chính quý, bán niên và năm tài chính 2021 của Công ty Cổ phần Sametel, Ban kiểm soát có đánh giá như sau:

1. Về tình hình kinh tế chung:

- Thị trường viễn thông vẫn phải đối mặt với sức cạnh tranh khốc liệt từ các đối thủ cùng ngành nghề. Cùng với những khó khăn liên tục trong giai đoạn phong tỏa do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất, công ty vẫn duy trì được những đơn hàng lớn nhưng không còn mang lại nhiều lợi nhuận.

- So với năm 2020, thị trường Solar hoàn toàn chững lại do Chính phủ không có chính sách mới kể từ khi chính sách giá FIT2 hết hạn vào ngày 30/12/2020.

Trước những điều kiện bất thường của kinh tế chung cũng như biến động của thị trường ngành, HĐQT và BDH đã tập trung lãnh đạo, tận dụng tối đa các điều kiện thuận lợi, khắc phục khó khăn, quyết liệt đưa ra các giải pháp kinh doanh, thực hành tiết kiệm, để đạt được mục tiêu, của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2021 đã đề ra.

2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021.

A. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;
- Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị đã được UBCK Nhà Nước chấp thuận là tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;
- Ý kiến của Kiểm toán viên về báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo; Sau khi rà soát, Ban kiểm soát thống nhất với kết quả báo cáo tài chính đã kiểm toán.

B. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	TH/KH (2021)	TH2021/TH 2020
Doanh thu thuần BH & DV	Tỷ VNĐ	400,00	400,04	356,186	100%	111%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ VNĐ	8,00	2,2	3,79	37,5%	55%

III. Công tác quản lý, điều hành của HĐQT và BDH.

1. Hội Đồng Quản Trị Công ty

Năm 2021 đã chứng kiến sự thay đổi trong HĐQT của công ty và thành viên HĐQT tính đến thời điểm báo cáo cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Mai Long (bổ nhiệm 15/10/2021): Chủ tịch
- Ông Phạm Ngọc Tuấn (miễn nhiệm 15/10/2021): Chủ tịch
- Ông Hồ Đăng Dân (bổ nhiệm 15/10/2021): Phó Chủ tịch Thường trực
- Ông Ngô Thục Vũ (bổ nhiệm 15/10/2021): Ủy viên
- Ông Lê Văn Minh (miễn nhiệm 15/10/2021): Ủy viên
- Ông Nguyễn Trần Hiếu (miễn nhiệm 15/10/2021): Ủy viên
- Ông Trần Việt Anh (miễn nhiệm 15/10/2021): Ủy viên
- Ông Nguyễn Lê Văn Ủy viên
- Ông Nguyễn Thiện Cảnh Ủy viên

HDQT cũ và mới đã chuyển giao công việc và trách nhiệm cho nhau, đồng thời đã thực hiện đầy đủ

trách nhiệm Quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời.

2. Tổng Giám đốc và Ban Điều hành

a. Việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Năm 2021 là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tuy nhiên Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực chỉ đạo linh hoạt, xử lý kịp thời, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, ra những kế hoạch và quyết định, thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2021, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động;
- Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2021 đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các quy định của Pháp luật Việt Nam.

b. Công tác tài chính kế toán

- Trong năm 2021, Ban điều hành vận hành và ban hành các quyết định về quản trị nhanh chóng, chấn chỉnh kịp thời những vướng mắc, tồn đọng cũng như việc thực hiện lập các Báo cáo tài chính 6 tháng, quý, Báo cáo năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các qui định khác theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- Công tác kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý thu chi, kiểm kê hàng tồn kho, tài sản, công cụ dụng cụ đúng quy chế tài chính và được áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Số liệu trên báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2021, đồng thời phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan hiện hành.

c. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện đúng theo Luật lao động và Thỏa ước Lao Động Tập thể của Công ty.

d. Thực hiện chế độ kiểm toán

Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập tham gia kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2021.

IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban điều hành.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường đáng kể nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

V. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022.

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2022 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty;
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty;
- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính của Công ty, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT và BDH trong công tác quản trị, phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BDH và Ban kiểm soát.

VI. Kiến nghị của Ban kiểm soát năm 2022:

- Xây dựng chiến lược dài hạn cho công ty để đảm bảo khả năng phát triển bền vững và mang lại doanh thu cũng như lợi nhuận, mở rộng thêm khách hàng và ra sức duy trì khách hàng hiện hữu;
- Đánh giá hiệu quả các sản phẩm chủ lực trên cơ sở phân bổ chi phí hợp lý, từ đó tập trung phát triển cho các sản phẩm có tỷ lệ đóng góp doanh thu và tỷ suất lợi nhuận cao, tìm và khai thác mảng kinh doanh mới có khả năng phát triển dài hạn, mạnh dạn cắt giảm các mảng không có tiềm năng.
- Thực hiện quản lý tinh gọn, cắt giảm lãng phí triệt để một cách có hệ thống.
- Đánh giá lại hiệu quả sử dụng lao động cho từng trường hợp cụ thể và có biện pháp giải quyết triệt để. Tăng cường chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực quản lý.
- Đánh giá lại hiệu quả các dự án đầu tư Năng lượng mặt trời trong điều kiện mới. Tổng hợp, phân tích và so sánh các dự án đã thực hiện triển khai với Kế hoạch và mô hình đầu tư ban đầu. Đối với các khoản đầu tư mới cần đánh giá cẩn trọng, đảm bảo mang lại hiệu quả sớm nhất;
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho: Rà soát lại toàn bộ hàng tồn kho chậm luân chuyển, tồn kho lâu ngày. Tối ưu hóa những hàng tồn kho lâu ngày vào các hoạt động đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động, hướng dẫn cho người lao động mới. Trong thời điểm biến động giá rất nhanh như hiện nay cần tính toán tồn kho hợp lý, đủ nhu cầu đơn hàng, hạn chế tồn kho xuống mức tối thiểu.
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý Nợ phải thu: Dùng ngay các biện pháp pháp lý mạnh mẽ để thu hồi các khoản nợ khó đòi, nợ đến hạn. Xử lý quyết liệt với các khách hàng nợ xấu, kể cả biện pháp pháp lý.
- Đề xuất sử dụng đòn bẩy tài chính hiệu quả với xu hướng lãi suất biến động theo hướng tích cực trong năm 2022.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng 2022 của Ban Kiểm soát Công ty, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi chân thành cảm ơn Quý vị Cổ đông, HĐQT, BDH, các Phòng ban chức năng đã luôn đồng hành, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành công, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BDH Công ty;
- Lưu: Ban kiểm soát Công ty.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BKS**

Nguyễn Thị Kiều Liên

Số: /2022/SMT-CV

Tp.HCM, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

Kính gửi : QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SAMETEL kính trình ĐHĐCĐ danh sách các đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

1. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
Địa chỉ: Số 29 đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, VN
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 15, toà nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội
3. Công ty TNHH KPMGViệt Nam
Địa chỉ: Tầng 10, toà nhà Sunwah, số 115 đường Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 28, Tòa nhà Bitexco Financial Tower , Số 2, Đường Hải Triều, P.Bến Nghé, Q1, HCM

Đây là các công ty kiểm toán uy tín, có nhiều năm kinh nghiệm, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố đủ điều kiện kiểm toán báo cáo tài chính các đơn vị niêm yết năm 2022.

Đề nghị ĐHĐCĐ thông qua danh sách các công ty kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.

Hội đồng quản trị công ty kính trình.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Mai Long

TP Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: miễn chào mua công khai)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần SAMETEL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SAMETEL (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua việc miễn chào mua công khai đối với các đối tượng sau:

1. Đối tượng nhận chuyển nhượng:

- Công ty cổ phần Louis Holdings (Mã số doanh nghiệp: 1101573295).

2. Đối tượng chuyển nhượng:

- Công ty cổ phần Louis Capital (Mã số doanh nghiệp: 0105787835).
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng: 2.800.100 cổ phiếu (hai triệu tám trăm nghìn một trăm cổ phiếu), tương đương tỷ lệ 51,21 % tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần SAMETEL.

3. Nội dung thực hiện:

Các tổ chức cá nhân nêu tại Mục 1 Tờ trình này được quyền nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần SAMETEL mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong các trường hợp sau:

- Tổ chức, cá nhân nêu tại Mục 1 mua cổ phiếu có quyền biểu quyết dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt từ 25% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần SAMETEL;

- Tổ chức, cá nhân nêu tại Mục 1 sau khi nắm giữ từ 25% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần SAMETEL mua tiếp dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần SAMETEL.

- 4. Phương thức giao dịch:** nhận chuyển nhượng thông qua thỏa thuận và khớp lệnh trên sàn.
- 5. ĐHĐCĐ** ủy quyền cho HĐQT quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc chuyển nhượng này để đảm bảo thực hiện các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua.

Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mai Long